

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2636 /UBND-KGVX
V/v kiểm tra và báo cáo kết quả
thực hiện Quyết định số
139/2002/QĐ-TTg của Thủ tướng
Chính phủ về khám, chữa bệnh
cho người nghèo

Cần Thơ, ngày 23 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Trưởng Ban Dân tộc thành phố.

Ủy ban nhân dân thành phố nhận được Công văn số 930/UBNDT-PC ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Dân tộc về việc tự kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg. Về vấn đề này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có ý kiến như sau:

Giao Trưởng Ban Dân tộc thành phố chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan có liên quan tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về khám, chữa bệnh cho người nghèo theo đề nghị tại Công văn nêu trên, gửi về Ủy ban Dân tộc và Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 05 tháng 9 năm 2019.

Nhận được Công văn này, Trưởng Ban Dân tộc thành phố, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện./.

(Đính kèm Công văn số 930/UBNDT-PC và Danh sách phát hành)

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT.UBND TP;
- VP.UBND TP (3C);
- Công TTĐT TP;
- Lưu VT.TP

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Hồ Văn Gia

ỦY BAN DÂN TỘC

Số: **930** /UBDT-PC

X/v tự kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Ủy ban Dân tộc
ubdt@cema.g

09.08.2019

16:41:52

Hà Nội, ngày **19** tháng 8 năm **2019**

VĂN PHÒNG UBND TP. CẦN THƠ
ĐẾN S: 1505
N: 20/8/2019
Chuyên: *Sc*
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Ủy ban nhân dân

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Quyết định số 54/QĐ-UBDT ngày 01/02/2019 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm về việc thực hiện kiểm tra chuyên đề đối với Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về khám, chữa bệnh cho người nghèo;

Ủy ban Dân tộc đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vùng dân tộc thiểu số và miền núi (địa phương có cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh) tiến hành tự kiểm tra và báo cáo kết quả ban hành và thực hiện quy định chi tiết Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ), tập trung những nội dung sau:

1. Đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ khám, chữa bệnh theo các Quyết định nêu trên của Thủ tướng Chính phủ.
2. Việc thành lập, củng cố, duy trì và phát triển Quỹ khám chữa bệnh cho người nghèo.
3. Việc quy định cụ thể trình tự, thủ tục, và mức hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố vùng dân tộc thiểu số và miền núi tiến hành tự kiểm tra và báo cáo kết quả (kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg, Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) về Ủy ban Dân tộc trước ngày **05/9/2019** (chi tiết xin liên hệ đ/c Trần Đăng Tiến, Vụ Pháp chế, điện thoại: 0913300219).

Ủy ban Dân tộc trân trọng đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm thực hiện. / *kl*

Nơi nhận: *kl*

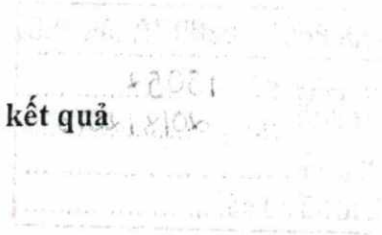
- Như trên;
- Bộ Tư pháp (để b/c);
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBDT (để b/c);
- Công thông tin điện tử UBDT;
- Lưu: VT, PC (05 bản). *5*

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



[Signature]
Lê Sơn Hải

Danh sách phát hành Công văn đề nghị tự kiểm tra và báo cáo kết quả
thực hiện Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg



1. TỈNH AN GIANG
2. TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU
3. TỈNH BẮC GIANG
4. TỈNH BẮC KẠN
5. TỈNH BẠC LIÊU
6. TỈNH BÌNH ĐỊNH
7. TỈNH BÌNH PHƯỚC
8. TỈNH BÌNH THUẬN
9. TỈNH CÀ MAU
10. THÀNH PHỐ CẦN THƠ /
11. TỈNH CAO BẰNG
12. Thành phố ĐÀ NẴNG
13. TỈNH ĐẮK LẮK
14. TỈNH ĐẮK NÔNG
15. TỈNH ĐIỆN BIÊN
16. TỈNH ĐỒNG NAI
17. TỈNH GIA LAI
18. TỈNH HÀ GIANG
19. THÀNH PHỐ HÀ NỘI
20. TỈNH HÀ TĨNH
21. TỈNH HẬU GIANG
22. THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
23. TỈNH HOÀ BÌNH
24. TỈNH KHÁNH HOÀ
25. TỈNH KIÊN GIANG
26. TỈNH KON TUM
27. TỈNH LAI CHÂU
28. TỈNH LÂM ĐỒNG
29. TỈNH LẠNG SƠN
30. TỈNH LÀO CAI
31. TỈNH NGHỆ AN

32. TỈNH NINH BÌNH
33. TỈNH NINH THUẬN
34. TỈNH PHÚ THỌ
35. TỈNH PHÚ YÊN
36. TỈNH QUẢNG BÌNH
37. TỈNH QUẢNG NAM
38. TỈNH QUẢNG NGÃI
39. TỈNH QUẢNG NINH
40. TỈNH QUẢNG TRỊ
41. TỈNH SÓC TRĂNG
42. TỈNH SƠN LA
43. TỈNH TÂY NINH
44. TỈNH THÁI NGUYÊN
45. TỈNH THANH HÓA
46. TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
47. TỈNH TRÀ VINH
48. TỈNH TUYẾN QUANG
49. TỈNH VĨNH LONG
50. TỈNH VĨNH PHÚC
51. TỈNH YÊN BÁI

**Danh sách phát hành Công văn đề nghị tự kiểm tra và báo cáo kết quả
thực hiện Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg**

1. TỈNH AN GIANG
2. TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU
3. TỈNH BẮC GIANG
4. TỈNH BẮC KẠN
5. TỈNH BẠC LIÊU
6. TỈNH BÌNH ĐỊNH
7. TỈNH BÌNH PHƯỚC
8. TỈNH BÌNH THUẬN
9. TỈNH CÀ MAU
10. THÀNH PHỐ CẦN THƠ
11. TỈNH CAO BẰNG
12. Thành phố ĐÀ NẴNG
13. TỈNH ĐẮK LẮK
14. TỈNH ĐẮK NÔNG
15. TỈNH ĐIỆN BIÊN
16. TỈNH ĐỒNG NAI
17. TỈNH GIA LAI
18. TỈNH HÀ GIANG
19. THÀNH PHỐ HÀ NỘI
20. TỈNH HÀ TĨNH
21. TỈNH HẬU GIANG
22. THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
23. TỈNH HOÀ BÌNH
24. TỈNH KHÁNH HOÀ
25. TỈNH KIÊN GIANG
26. TỈNH KON TUM
27. TỈNH LAI CHÂU
28. TỈNH LÂM ĐỒNG
29. TỈNH LẠNG SƠN
30. TỈNH LÀO CAI
31. TỈNH NGHỆ AN

32. TỈNH NINH BÌNH
33. TỈNH NINH THUẬN
34. TỈNH PHÚ THỌ
35. TỈNH PHÚ YÊN
36. TỈNH QUẢNG BÌNH
37. TỈNH QUẢNG NAM
38. TỈNH QUẢNG NGÃI
39. TỈNH QUẢNG NINH
40. TỈNH QUẢNG TRỊ
41. TỈNH SÓC TRĂNG
42. TỈNH SƠN LA
43. TỈNH TÂY NINH
44. TỈNH THÁI NGUYÊN
45. TỈNH THANH HÓA
46. TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
47. TỈNH TRÀ VINH
48. TỈNH TUYÊN QUANG
49. TỈNH VĨNH LONG
50. TỈNH VĨNH PHÚC
51. TỈNH YÊN BÁI

